

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIA BÌNH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2023/HS-ST
Ngày 17/4/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA BÌNH- TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Văn Chinh.

Các Hội thẩm: Ông Phan Huy Nhạ và ông Phan Duy Thạch.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Phúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tập- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2023/TLST-HS ngày 31/3/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2023/QĐXXST-HS ngày 07/4/2023, đối với bị cáo:

Trần Văn Đ, sinh năm 1989; Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn M, xã X, huyện G, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn L và bà Nguyễn Thị B, đều sinh năm 1963; Gia đình có 02 anh em bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không.

- Tiền sự: Ngày 08/02/2021 chủ tịch UBND xã X quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã số 02 (Chấp hành xong ngày 08/5/2021).

- Nhân thân:

+ Bản án số 31/2011/HSST ngày 31/8/2011 Tòa án nhân dân huyện L xử phạt Đ 07 tháng tù về tội "Đánh bạc". (Chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 17/5/2017)

+ Bản án số 44/2013/HSST ngày 18/6/2013 Tòa án nhân dân huyện G xử phạt Đ 36 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". (Chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 02/10/2015)

+ Bản án số 44/2018/HSST ngày 18/4/2018 Tòa án nhân dân quận T, TP Hồ Chí Minh xử phạt Đ 01 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". (Chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 13/4/2019)

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/12/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 27/12/2022. Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1976, HKTT: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Ninh đi nhờ xe của Nguyễn Xuân T chở Đ đến cổng nhà Đ thì Đ bảo T dừng lại. Tại đây Đ đi vào trong sân nhà Đ thì gặp Đ, Đ hỏi “Anh có ma túy không để cho 400.000 đồng” Đ đồng ý và đưa cho Đ một gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy trắng có dòng kẻ Đ hiểu là ma túy nên cầm và đưa lại cho Đ 400.000 đồng. Lúc này lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang Đ và Đ về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra thu giữ trong túi quần phía trước bên trái của Đ đang mặc số tiền 400.000 đồng (Gồm 02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng) Đ khai nhận đây là tiền Đ vừa bán ma túy cho Đ mà có; Thu tại túi quần bên phải phía trước của Đ đang mặc 01 gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy màu trắng có dòng kẻ bên trong chứa bột màu trắng tổ công tác đã niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M1 theo đúng quy định.

Ngày 27/12/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà Đ, quá trình khám xét thu giữ tại khu vực của sổ gian bếp của nhà Đ 01 gói nhỏ bọc ngoài bằng túi nilon màu trắng bên trong có 4 gói nhỏ đều được bọc ngoài bằng giấy có dòng kẻ bên trong chứa chất bột màu trắng, số vật chứng trên được cho vào phong bì thư ký hiệu M2 niêm phong theo đúng quy định.

Tại bản kết luận giám định số 138 ngày 29/12/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

- Chất bột màu trắng trong phong bì thư có ký hiệu M1 có khối lượng 0,0451 gam là ma túy; loại ma túy: Heroine.
- Chất bột màu trắng trong phong bì thư có ký hiệu M2 có khối lượng 0,2805 gam là ma túy; loại ma túy: Heroine.

Về nguồn gốc số ma túy lực lượng công an thu giữ trên người Đ và ở nhà Đ là do Đ mua từ tối ngày 26/12/2022 của một người đàn ông không quen biết ở khu vực ngã tư phố Ngụ, xã N, huyện G, tỉnh Bắc Ninh với giá 500.000đ với mục đích để bán kiếm lời.

Với nội dung trên, bản cáo trạng số: 16/CT-VKSGB ngày 30/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố bị cáo Trần Văn Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố, bị cáo nhận thức được hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật, việc cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội giữ nguyên cáo trạng truy tố; Sau khi phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ từ 30 đến 33 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2022.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy là mẫu vật hoàn lại sau giám định. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 400.000đ là tiền do bị cáo có được từ việc bán ma túy.

Trong phần tranh luận, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không đưa ra ý kiến tranh luận đối đáp với phần luận tội của đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Cơ quan CSĐT Công an huyện G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ, ngày 27/12/2022 tại sân nhà Trần Văn Đ; Thôn M, xã X, huyện G, tỉnh Bắc Ninh, Công an huyện G bắt quả tang Trần Văn Đ có hành vi bán trái phép 0,0451 gam ma túy; loại ma túy: Heroine cho Nguyễn Văn Đ với giá 400.000 đồng. Ngoài ra còn thu giữ tại nhà Đ 0,2805 gam ma túy; loại ma túy: Heroine với mục đích bán kiến lời. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo Trần Văn

Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến khách thể được luật hình sự bảo vệ, đó là chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Nên cần xử lý bị cáo bằng luật hình và áp dụng một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4]. Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Tại cơ quan điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Trước khi phạm tội lần này vào ngày 08/02/2021 bị cáo Trần Văn Đ bị Chủ tịch UBND xã X ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã số 02, bị cáo chấp hành xong vào ngày 08/5/2022 nên tới thời điểm phạm tội bị cáo chưa được xóa tiền sự mặc dù đây không phải là tình tiết tăng nặng nhưng cũng được HĐXX xem xét khi lượng hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào, tuy nhiên bản thân bị cáo còn một tiền sự chưa được xóa, xét về ý thức chủ quan thì thấy bị cáo là người coi thường pháp luật, nhiều lần vi phạm pháp luật và nhiều lần phải chấp hành hình phạt tù nhưng bị cáo vẫn không thay đổi bản thân trở thành người có ích cho xã hội chứng tỏ bị cáo là đối tượng khó giáo dục cải tạo nên HĐXX xét thấy cần phải có một mức hình phạt nghiêm nhất cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo mua bán ma túy với mục đích kiếm lời nên cần áp dụng thêm hình phạt bổ sung với số tiền là 5.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với số tiền 400.000đ có liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với Nguyễn Văn Đ là người mua ma túy của Đ. Quá trình làm việc tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G lợi dụng sơ hở Đ đã bỏ trốn. Quá trình xác minh tại Công an xã T, huyện L, không có ai tên Nguyễn Văn Đ có nhân thân, lai

lịch như trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G tiếp tục điều tra, xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Xuân T là người chở Đ đi mua ma túy. Quá trình điều tra xác định, T không biết việc Đ đi mua ma túy nên không có căn cứ để xem xét, xử lý đối với T.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Đ tại khu vực ngã tư phố Ngụ, huyện G, do Đ không biết tên, tuổi, địa chỉ và đặc điểm nào khác của người đàn ông nói trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G chưa có đủ căn cứ để điều tra làm rõ. Khi nào xác minh làm rõ sẽ xem xét xử lý sau.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 27/12/2022. Phạt bổ sung bị cáo 05 triệu đồng sung ngân sách Nhà nước.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (*Bốn mươi lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định trong vụ án Trần Văn Đ, sinh năm 1989, KHTT: Mỹ Thôn, Xuân Lai, Gia Bình, Bắc Ninh; phạm tội mua bán trái phép chất ma túy ngày 27/12/2022 theo quyết định Trưng cầu số 13 ngày 27/12/2022 của Cơ quan CSĐT- Công an huyện G mặt sau bì thư có chữ ký của giám định viên, cán bộ điều tra và dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Ninh. (Kèm theo kết luận giám định số: 138/KL-KTHS ngày 29/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh).

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 400.000đ

(Vật chứng nêu trên được mô tả theo đúng biên bản bàn giao nhận vật chứng ngày 27/3/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện G).

Về án phí: Bị cáo Trần Văn Đ phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Huy Nhạ Phan Duy Thạch

Trần Văn Chính

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Gia Bình;
- THA huyện Gia Bình (án có HLPL);
- Những người TGTT;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán -Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Chính